**Sở Giáo dục và Đào tạo ...**

**Đề thi Học kì 1 - Chân trời sáng tạo**

**Năm học 2024 - 2025**

**Môn: Lịch Sử 11**

*Thời gian làm bài: phút*

*Lựa chọn đáp án đúng cho các câu hỏi dưới đây!*

**Câu 1:** Các cuộc cách mạng tư sản đều hướng tới thực hiện mục tiêu nào sau đây?

A. Xây dựng nhà nước pháp quyền và rthúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế tự nhiên.

B. Xóa bỏ những trở ngại trên con đường xác lập và phát triển của chủ nghĩa tư bản.

C. Thiết lập nền chuyên chính vô sản, đưa nhân dân lao động lên nắm chính quyền.

D. Duy trì, bảo vệ và củng cố nền cai trị của nhà nước phong kiến chuyên chế.

**Câu 2:** Đến cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, Anh được mệnh danh là “đế quốc mà Mặt Trời không bao giờ lặn”, do

A. hệ thống thuộc địa của Anh bị thu hẹp về vùng xích đạo.

B. phần lớn thuộc địa của Anh tập trung ở vùng xích đạo.

C. hệ thống thuộc địa của Anh trải rộng ở khắp các châu lục.

D. nhà nước Anh tập trung vào phát triển năng lượng Mặt Trời.

**Câu 3:** Vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, sự kiện nào dưới đây đã góp phần mở rộng phạm vi của chủ nghĩa tư bản ở khu vực châu Á?

A. Nhật Bản tiến hành cuộc Duy tân Minh Trị.

B. Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ra đời.

C. Cách mạng tháng Tám ở Việt Nam thành công.

D. Duy tân Mậu Tuất (1898) ở Trung Quốc thành công.

**Câu 4:** Một trong những tiềm năng của chủ nghĩa tư bản hiện đại là

A. thu hẹp được khoảng cách giàu - nghèo trong xã hội.

B. giải quyết một cách triệt để mọi mâu thuẫn trong xã hội.

C. có sức sản xuất cao trên nền tảng khoa học - công nghệ.

D. hạn chế và tiến tới xóa bỏ sự bất bình đẳng trong xã hội.

**Câu 5:** Nội dung nào sau đây **không**phản ánh đúng về các tổ chức độc quyền ở các nước tư bản vào cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX?

A. Là sự liên minh giữa các nhà tư bản lớn để tập trung sản xuất hoặc tiêu thụ hàng hóa.

B. Tạo cơ sở cho bước chuyển của chủ nghĩa tư bản từ tự do cạnh tranh sang độc quyền.

C. Đánh dấu chủ nghĩa tư bản chuyển từ giai đoạn độc quyền sang tự do cạnh tranh.

D. Tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau, như: các-ten, xanh-đi-ca, tơ-rớt,…

**Câu 6:** **.**Bức tranh biếm họa “Quyền lực của các tổ chức độc quyền ở Mỹ” cho anh/ chị biết điều gì?



A. Các tổ chức độc quyền ở Mỹ chỉ có khả năng lũng đoạn nền kinh tế.

B. Các tổ chức độc quyền ở Mỹ chỉ có khả năng lũng đoạn nền chính trị.

C. Các tổ chức độc quyền ở Mỹ không có vai trò gì trong đời sống kinh tế.

D. Các tổ chức độc quyền ở Mỹ câu kết chặt chẽ và chi phối nhà nước tư sản.

**Câu 7:**Đọc đoạn tư liệu dưới đây và trả lời câu hỏi:

**Tư liệu:** “*Cách mệnh Pháp cũng như cách mệnh Mĩ, nghĩa là cách mệnh tư bản, cách mệnh không đến nơi, tiếng là cộng hòa và dân chủ, kì thực trong thì nó tước lục công nông, ngoài thì áp bức thuộc địa*” (Hồ Chí Minh Toàn tập, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tập 9, tr.314).

**Câu hỏi:** Nhận định trên của Chủ tịch Hồ Chính Minh đề cập đến vấn đề nào của các cuộc cách mạng tư sản?

A. Tiền đề của cách mạng.

B. Mục tiêu của cách mạng.

C. Động lực của cách mạng.

D. Hạn chế của cách mạng.

**Câu 8:** Sự kiện nào dưới đây phản ánh về thách thức của chủ nghĩa tư bản hiện đại?

A. Rô-bốt Xô-phi-a được cấp quyền công dân (2017).

B. Phong trào “99 chống lại 1” bùng nổ ở Mỹ (2011).

C. Khủng hoảng thừa (1929 - 1933).

D. Khủng hoảng hoa Tulip (1637).

**Câu 9:** Khi mới thành lập, Liên Xô gồm 4 nước Cộng hoà Xô viết là

A. Nga, U-crai-na, Bê-lô-rút-xi-a và Lít-va.

B. Nga, U-crai-na, Bê-lô-rút-xi-a và Ngoại Cáp-ca-dơ.

C. Nga, U-crai-na, Môn-đô-va và Lát-vi-a.

D. Nga, U-crai-na, Tuốc-mê-nix-tan và Ác-mê-ni-a.

**Câu 10:**Nội dung nào sau đây **không**phản ánh đúng ý nghĩa quốc tế từ sự ra đời của Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết?

A. Chứng minh tính đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin.

B. Tạo tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa.

C. Cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa.

D. Giải quyết đúng đắn vấn đề dân tộc trên đất nước Xô viết.

**Câu 11:** Cách mạng dân chủ nhân dân được hoàn thành ở các nước Đông Âu đã đánh dấu

A. sự xác lập hoàn chỉnh của cục diện hai cực, hai phe.

B. chủ nghĩa tư bản trở thành một hệ thống thế giới.

C. chủ nghĩa xã hội trở thành một hệ thống thế giới.

D. chủ nghĩa xã hội thắng thế hoàn toàn ở châu Âu.

**Câu 12:** Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, việc các nước châu Á, đặc biệt là Trung Quốc, đi theo con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội đã

A. đánh dấu sự mở rộng, tăng cường sức mạnh của chủ nghĩa xã hội.

B. đánh dấu sự hình thành của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

C. xác lập hoàn chỉnh cục diện hai phe: tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

D. khẳng định sự thắng thế hoàn toàn của chủ nghĩa xã hội ở khu vực châu Á.

**Câu 13:** Nội dung nào sau đây **không phải**là điểm tương đồng giữa cuộc cải cách -mở cửa ở Trung Quốc (từ 1978) và công cuộc đổi mới đất nước ở Việt Nam (từ 1986)?

A. Xây dựng nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.

B. Mở rộng quan hệ hợp tác với các nước trên thế giới.

C. Củng cố và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản.

D. Lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm; thực hiện đa nguyên, đa đảng.

**Câu 14:** Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng những bài học kinh nghiệm được rút ra từ sự sụp của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu?

A. Cảnh giác trước âm mưu và hành động chống phá của các thế lực thù địch.

B. Coi trọng việc nghiên cứu và ứng dụng các thành tựu khoa học -công nghệ.

C. Lấy cải tổ về chính trị - tư tưởng làm trọng tâm của công cuộc đổi mới đất nước.

D. Thực hiện đường lối lãnh đạo đúng đắn, phù hợp với tình hình đất nước và thế giới.

**Câu 15:**Đến cuối thế kỉ XIX, nước nào ở Đông Nam Á đã trở thành thuộc địa của thực dân Hà Lan?

A. Mi-an-ma.

B. Phi-líp-pin.

C. In-đô-nê-xi-a.

D. Cam-pu-chia.

**Câu 16:**Những lực lượng xã hội nào mới xuất hiện ở các nước Đông Nam Á do tác động từ chính sách cai trị của thực dân phương Tây?

A. Nông dân, thợ thủ công, thương nhân.

B. Nho sĩ phong kiến, tư sản dân tộc, trí thức mới.

C. Tư sản dân tộc, trí thức mới, tiểu tư sản, công nhân.

D. Công nhân, nông dân, địa chủ phong kiến, trí thức nho học.

**Câu 17:** Công cuộc cải cách ở Xiêm được tiến hành chủ yếu dưới thời kì trị vì của

A. vua Ra-ma I và Ra-ma II.

B. vua Ra-ma II và Ra-ma III.

C. vua Ra-ma III và Ra-ma IV.

D. vua Ra-ma IV và Ra-ma V.

**Câu 18:** Ở In-đô-nê-xi-a, từ cuối thế kỉ XVI, phong trào đấu tranh chống thực dân Hà Lan bùng nổ mạnh mẽ, tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa của

A. Hoàng tử Đi-pô-nê-gô-rô.

B. Hoàng thân Si-vô-tha.

C. Đa-ga-hô.

D. A-cha-xoa.

**Câu 19:**Các nước Đông Nam Á hải đảo là đối tượng đầu tiên thu hút sự chú ý của thực dân phương Tây, bởi đây là khu vực

A. có đất đai rộng lớn nhưng dân cư thưa thớt.

B. có nguồn hương liệu và hàng hóa phong phú.

C. không có sự quản lí của các nhà nước phong kiến.

D. là điểm bắt đầu của “con đường tơ lụa trên biển”.

**Câu 20:** Thực dân phương Tây đã sử dụng chính sách nào để chia rẽ khối đoàn kết và làm suy yếu sức mạnh dân tộc của các nước Đông Nam Á?

A. “Chia để trị”.

B. “Kinh tế chỉ huy”.

C. “Cấm đạo Thiên Chúa”.

D. “Tìm và diệt”.

**Câu 21:** Các đảng cộng sản được thành lập ở một số nước: Inđônêxia (1920), Việt Nam, Mã Lai, Xiêm và Philíppin (trong những năm 30 của thế kỉ XX) đã

A. mở ra khuynh hướng tư sản trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc.

B. mở ra khuynh hướng vô sản trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc.

C. khẳng định sự thắng thế của khuynh hướng vô sản trong phong trào đấu tranh.

D. khẳng định sự thắng thế của khuynh hướng tư sản trong phong trào đấu tranh.

**Câu 22:** Điểm chung trong phong trào giải phóng dân tộc ở ba nước Đông Dương vào cuối thế kỉ XIX là gì?

A. Phong trào chống thực dân mang ý thức hệ phong kiến.

B. Phong trào đấu tranh diễn ra theo khuynh hướng tư sản.

C. Thắng lợi hoàn toàn, lật đổ ách cai trị của thực dân Pháp.

D. Diễn ra quyết liệt, dưới sự lãnh đạo của giai cấp vô sản.

**Câu 23:** Chính sách cai trị nào của thực dân phương Tây được coi là nguyên nhân sâu xa dẫn đến sự chia rẽ giữa các cộng đồng dân cư ở Đông Nam Á?

A. “Đồng hóa văn hóa”.

B. “Cưỡng ép trồng trọt”.

C. “Chia để trị”.

D. “Ngu dân”.

**Câu 24:** Các cuộc đấu tranh chống thực dân phương Tây của nhân dân Đông Nam Á (từ nửa sau thế kỉ XVI đến đầu thế kỉ XX) đều

A. diễn ra dưới hình thức cải cách, canh tân đất nước.

B. diễn ra sôi nổi, quyết liệt nhưng cuối cùng thất bại.

C. đặt dưới sự lãnh đạo của lực lượng trí thức phong kiến tiến bộ.

D. nổ ra cùng thời điểm, tạo nên phong trào rộng lớn trên toàn khu vực.

**Câu 25:** Ngô Quyền đã lựa chọn địa điểm nào làm trận địa chống quân Nam Hán xâm lược (năm 938)?

A. Cửa sông Tô Lịch.

B. Cửa sông Bạch Đằng.

C. Hoan Châu (Nghệ An).

D. Đường Lâm (Hà Nội).

**Câu 26:** Năm 40, Hai Bà Trưng đã lãnh đạo người Việt nổi dậy chống lại ách cai trị của

A. nhà Hán.

B. nhà Ngô.

C. nhà Lương.

D. nhà Đường.

**Câu 27:** Người lãnh đạo tối cao của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418 - 1427) là

A. Lê Lợi.

B. Lê Hoàn.

C. Nguyễn Huệ.

D. Nguyễn Nhạc.

**Câu 28:** Năm 1424, Nguyễn Chích đề nghị nghĩa quân Lam Sơn tạm rời núi rừng Thanh Hóa, chuyển quân

A. ra Đông Đô.

B. vào Nghệ An.

C. vào Hà Tĩnh.

D. lên núi Chí Linh.

**Câu 29:** Câu đố dân gian dưới đây đề cập đến anh hùng dân tộc nào?

*“Được tin cấp báo, hỏi ai*

*Đưa quân ra Bắc diệt loài xâm lăng*

*Ngọc Hồi khí thế thêm hăng*

*Mùa xuân chiến thắng dựng bằng uy danh*

*Bạt hồn tướng tá Mãn Thanh*

*Nghìn năm văn hiến, sử xanh còn truyền?”*

A. Nguyễn Huệ.

B. Trần Bình Trọng.

C. Bùi Thị Xuân.

D. Trần Quốc Toản.

**Câu 30:**Sau khi khởi nghĩa giành thắng lợi (544), Lý Bí đã

A. lập ra nhà nước Đại Cồ Việt.

B. lên ngôi vua, lấy hiệu là Lý Nam Đế.

C. tiến hành cải cách đất nước.

D. xưng vương, đóng đô ở Cổ Loa.

**Câu 31:** Do có vị trí địa lí chiến lược quan trọng nên trong suốt tiến trình lịch sử, Việt Nam là

A. một cường quốc thương mại đường biển, có vai trò chi phối kinh tế thế giới.

B. địa bàn cạnh tranh ảnh hưởng của các cường quốc trong khu vực và thế giới.

C. “vùng đệm” giữa khu vực thuộc địa của thực dân Anh và thực dân Pháp.

D. một đế quốc hùng mạnh, có tầm ảnh hưởng lớn trên trường quốc tế.

**Câu 32:**Trong lịch sử Việt Nam, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc có vai trò quyết định đối với

A. sự sinh tồn và phát triển của dân tộc Việt Nam.

B. chính sách đối nội, đối ngoại của đất nước.

C. chiều hướng phát triển kinh tế của đất nước.

D. tình hình văn hóa - xã hội của quốc gia.

**Câu 33:**Khúc Thừa Dụ đã tận dụng cơ hội nào dưới đây để dấy binh khởi nghĩa giành lại quyền tự chủ cho người Việt (vào năm 905)?

A. Nhà Đường không bố trí quân đồn trú tại thành Đại La.

B. Nhà Đường suy yếu nên khó kiểm soát tình hình An Nam.

C. Nhà Ngô chưa thiết lập được chính quyền đô hộ ở Việt Nam.

D. Chính quyền đô hộ của nhà Đường mới được thiết lập, còn lỏng lẻo.

**Câu 34:**Vào mùa hè năm 1423, Lê Lợi đã đề nghị tạm hoà với quân Minh vì

A. thiếu tướng tài, tinh thần chiến đấu của quân sĩ sa sút.

B. nghĩa quân ánh mãi không thắng nên chấp nhận cầu hoà.

C. quân sĩ khiếp sợ trước sức mạnh của giặc, tinh thần sa sút.

D. muốn tranh thủ thời gian hòa hoãn để xây dựng lực lượng.

**Câu 35:**Nội dung nào **không**phản ánh đúng kế sách đánh giặc của nhà Trần trong ba lần kháng chiến chống quân Mông - Nguyên xâm lược?

A. Chủ động tiến công trước để chặn thế mạnh của giặc.

B. Tích cực, chủ động chuẩn bị cho cuộc kháng chiến.

C. Rút lui chiến lược; chớp thời cơ để phản công.

D. Tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu.

**Câu 36:**Nhận xét nào sau đây **không đúng**về các cuộc khởi nghĩa của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc?

A. Thể hiện tinh thần yêu nước, ý chí tự chủ và tinh thần dân tộc của người Việt.

B. Để lại nhiều bài học kinh nghiệm cho các cuộc đấu tranh yêu nước sau này.

C. Minh chứng cho tinh thần bất khuất không cam chịu làm nô lệ của người Việt.

D. Mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ là nguyên nhân bùng nổ các cuộc đấu tranh.

**Câu 37:**Điểm tương đồng trong đường lối chỉ đạo chiến đấu giữa cuộc kháng chiến chống Tống thời Lý và khởi nghĩa Lam Sơn là gì?

A. Phòng ngự tích cực thông qua chiến thuật “vườn không nhà trống”.

B. Triệt để thực hiện kế sách đánh nhanh thắng nhanh, tấn công thần tốc.

C. Chủ động giảng hòa để kết thúc chiến tranh, tránh thiệt hại cho cả hai bên.

D. Chủ động tiến công để chặn trước thế mạnh của địch (“tiên phát chế nhân”).

**Câu 38:**Trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hiện nay, chúng ta có thể vận dụng bài học kinh nghiệm nào từ thắng lợi của ba lần kháng chiến chống quân xâm lược Mông - Nguyên dưới thời Trần?

A. Tiến công giặc một cách thần tốc, bất ngờ.

B. Tập trung vào việc xây dựng thành lũy kiên cố.

C. Bồi dưỡng sức dân, củng cố khối đoàn kết dân tộc.

D. Chủ động tấn công để chặn trước thế mạnh của giặc.

**Câu 39:**Từ sự thất bại của Nhà nước Âu Lạc trước quân xâm lược, chúng ta có thể rút ra bài học kinh nghiệm nào cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

A. Củng cố khối đoàn kết toàn dân; cảnh giác trước mọi âm mưu của kẻ thù.

B. Cầu viện sự giúp đỡ, viện trợ của các lược lượng bên ngoài khi có chiến tranh.

C. Xây dựng nhiều thành lũy kiên cố; nghiên cứu, chế tạo các loại vũ khí hiện đại.

D. Luôn hòa hoãn, nhân nhượng với các nước để giữ môi trường hòa bình, ổn định.

**Câu 40:**Nội dung nào sau đây **không**phản ánh đúng bài học lịch sử rút ra từ các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng trong lịch sử dân tộc Việt Nam?

A. Luôn nhân nhượng kẻ thù xâm lược để giữ môi trường hòa bình.

B. Chú trọng việc xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

C. Tiến hành chiến tranh nhân dân, thực hiện “toàn dân đánh giặc”.

D. Phát động khẩu hiệu đấu tranh phù hợp để tập hợp lực lượng.

**HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI**

*Mỗi đáp án đúng được 0,25 điểm*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1-B | 2-C | 3-A | 4-C | 5-C | 6-D | 7-D | 8-B | 9-B | 10-D |
| 11-C | 12-A | 13-D | 14-C | 15-C | 16-C | 17-D | 18-A | 19-B | 20-C |
| 21-B | 22-A | 23-C | 24-B | 25-B | 26-A | 27-A | 28-B | 29-A | 30-B |
| 31-B | 32-A | 33-B | 34-D | 35-A | 36-D | 37-C | 38-C | 39-A | 40-A |